

PHẬT THUYẾT
TỨ THẬP NHỊ
CHƯƠNG KINH
&
DI GIÁO KINH

Hậu Hán Lạc Dương, Ca Diếp Ma Đằng và
Trúc Pháp Lan đồng dịch

Việt dịch:

Vietnam, Tỳ-kheo Thích Viên Giác



**NGHI THỨC
KINH TỨ THẬP NHỊ CHƯƠNG
& KINH DI GIÁO**

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam. (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị

ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt

ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ

phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn
Tam giới vô luân thất
Thiên nhơn chi Đạo sư
Tứ sanh chi Từ phụ
Ư nhứt niệm quy y
Năng diệt tam kỳ nghiệp
Xưng dương nhược tán thán
Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì
Ngã thử đạo tràng như Đế châu
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tận Hư-không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.** (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương vừa ngún chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng
minh.

Nam-mô Hương Vân Cái Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật

Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi
tâm đà ra ni. Nam-mô hắc ra đát na đa
ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế,
thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-
ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Ân
tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da,
bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn
đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ
dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma
phạt đạt đậu, đát điệt tha: Án a bà lô hê,
lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề
tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê
ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông,
độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà
da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra
da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục
đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm
Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra
xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-
đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế
rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ

ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà li thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

**Nam-mô Thập Phương Thường Trụ
Tam Bảo.** (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam-mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(3 lần)

TỨ THẬP NHỊ CHƯƠNG KINH TỰ PHẦN DẪN NHẬP

Đức Thế Tôn thành Đạo rồi, Ngài suy nghĩ rằng: "Xa lìa dục vọng, được sự tịch tịnh, là thù thắng nhất!" Ngài an trụ trong Đại Thiên-định, hàng phục chúng ma. Tại vườn Lộc-dã, Ngài chuyển Pháp-luân Tứ Đế, độ nhóm năm anh em tôn giả Kiều Trần Như đều chứng được

Đạo quả. Lại có thầy Tỳ-kheo trình bày các điều nghi, cầu Phật dạy bảo sự tiến chỉ. Đức Thế Tôn ban pháp giáo huấn, khiến mỗi mỗi đều được khai ngộ, bèn chấp tay cung kính vâng làm thuận theo lời dạy của Đức Thế Tôn.

CHƯƠNG THỨ NHẤT XUẤT GIA CHỨNG QUẢ

Phật dạy rằng:

Từ biệt cha mẹ, thoát ly gia đình, thể nhận tự tâm, thấu suốt bản thể, hội nhập vô vi, nên gọi là Sa-môn. Thường giữ hai trăm năm mươi giới, sống đời thanh tịnh, tu hành bốn món Chơn đạo, thành bậc A-la-hán. A-la-hán là bậc có thể phi hành, biến hóa, mạng sống lâu dài, an trụ ở đời động cả trời đất. Kế đó là A-na-hàm; những vị A-na-hàm khi

mạng chung, Linh thần sẽ sanh lên cõi trời thứ mười chín thì chúng được quả A-la-hán.

Kế nữa là Tư-đà-hàm; những vị Tư-đà-hàm này còn một phen sanh lên cõi trời và một phen sanh xuống cõi người thì chúng được quả A-la-hán.

Sau hết là Tu-đà-hoàn; những vị Tu-đà-hoàn còn phải bảy lần sanh và bảy lần tử mới chúng được quả A-la-hán. Các bậc thánh giả này đoạn dứt ái dục thí như tay chân chặt đứt rồi không dùng được nữa.

CHƯƠNG THỨ HAI ĐOẠN DỤC TUYỆT CẦU

Phật dạy rằng:

Xuất gia làm Sa-môn thì phải dứt bỏ ái dục, nhận biết nguồn tâm, thấu đạt

lý sâu của Phật, tỏ ngộ pháp Vô-vi. Trong không thủ đắc, ngoài không mong cầu; tâm không ràng buộc nơi Đạo, cũng chẳng còn kết nghiệp. Dứt sự suy nghĩ, dứt sự tạo tác, chẳng phải do tu, cũng chẳng phải chứng được; chẳng cần trải qua các vị mà tự nó cao tột, gọi đó là Đạo.

CHƯƠNG THỨ BA CẮT ÁI KHỨ THAM

Phật dạy rằng:

Cạo bỏ râu tóc làm bậc Sa-môn: lãnh thọ Đạo Pháp thì phải từ bỏ của cải thế gian, mong cầu vừa đủ, giữa ngày ăn một bữa, dưới cây ngủ một đêm, thận trọng chớ trở lại! Phải biết rằng, những điều khiến cho con người ta ngu tệ chính là ái và dục vậy!

CHƯƠNG THỨ TƯ THIỆN ÁC TINH MINH

Phật dạy rằng:

Chúng sanh lấy mười việc làm điều thiện, cũng lấy mười việc làm điều ác.

Những gì là mười?

Thân có ba, miệng có bốn, ý có ba.

Thân có ba là sát, đạo, dâm.

Miệng có bốn là nói hai lưỡi, nói lời ác, nói dối và nói thêu dệt.

Ý có ba là đồ kỵ, sân hận và ngu si.

Mười việc như thế không thuận với Thánh Đạo, gọi là Thập Ác Hạnh. Nếu dứt được mười hành vi ác ấy thì gọi là Thập Thiện Hạnh vậy.

CHƯƠNG THỨ NĂM CHUYỂN TRỌNG LINH KHINH

Phật dạy rằng:

Người có nhiều điều lỗi mà không tự hối, mau khiến chấm dứt lòng quấy, thì tội lại dẫn vào thân như nước đổ về biển, lâu dần thành sâu rộng.

Nếu người có lỗi mà tự nhận biết lỗi, đổi ác làm lành, thì tội sẽ tự tiêu diệt, như bệnh mà ra được mồ hôi, bệnh dần thuyên giảm vậy!

CHƯƠNG THỨ SÁU NHÃN ÁC VÔ SÂN

Phật dạy rằng:

Kẻ ác nghe có người làm việc lành liền đến cố ý quấy nhiễu, các ông hãy tự ngăn dứt chứ không nên giận trách. Kẻ

mang điều ác đến thì sẽ tự chịu lấy điều ác đi.

CHƯƠNG THỨ BẢY ÁC HOÀN BẢN THÂN

Phật dạy rằng:

Có người nghe Phật giữ đạo, thực hành lòng đại nhân từ, bèn đến cố ý mắng Phật. Phật làm thinh, chẳng đáp. Người kia ngừng mắng. Phật liền hỏi:

Ông đem lễ vật cho người, người kia không nhận; lễ vật ấy có về lại ông chẳng?

Đáp rằng: Về lại tôi!

Phật bảo:

Nay ông mắng Ta, nhưng Ta không nhận, ông tự chuốc họa về thân ông vậy; cũng như âm vang ứng theo tiếng, bóng

hiện theo hình, chung cuộc sẽ chẳng tránh được. Thận trọng, chớ có làm ác!

CHƯƠNG THỨ TÁM TRẦN THÓA TỰ Ô

Phật dạy rằng:

Kẻ ác hại người hiền, chẳng khác nào ngược mặt lên trời phun nước miếng, nước miếng không tới trời mà trở lại rơi trúng mình; như ngược gió tung bụi, bụi chẳng đến nơi người mà trở lại làm dơ mình, người hiền không thể hại, mà họa ắt diệt mình.

CHƯƠNG THỨ CHÍN PHẢN BỔN HỘI ĐẠO

Phật dạy rằng:

Những kẻ học rộng mển Đạo, thì Đạo ắt khó gặp; còn những người giữ chí phụng hành Đạo, thì Đạo kia rất lớn.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI HỖ THÍ HOẠCH PHÚC

Phật dạy rằng:

Thấy người tu đạo bố thí mà hoan hỷ trợ giúp thì được phước rất lớn.

Có thầy Sa-môn hỏi rằng:

- Phước ấy có hết chăng?

Đức Phật đáp:

Ví như lửa của một cây đuốc, dù có vài trăm ngàn người đều mang đuốc đến chia nhau mỗi lửa, lấy về nấu ăn hoặc thắp sáng, thì ngọn đuốc kia vẫn y như cũ. Phước ấy cũng lại như thế!

CHƯƠNG THỨ MƯỜI MỘT THÍ PHẠM CHUYỂN THẮNG

Phật dạy rằng:

Cho một trăm người ác ăn, không bằng cho một người lành ăn.

Cho một ngàn người lành ăn, không bằng cho một người trì Ngũ-giới ăn.

Cho một vạn người trì Ngũ-giới ăn, không bằng cúng dường cho một vị Tu-đà-hoàn ăn.

Cúng dường một trăm vạn vị Tu-đà-hoàn ăn, không bằng cúng dường cho một vị Tư-đà-hàm ăn.

Cúng dường một ngàn vạn vị Tư-đà-hàm ăn, không bằng cúng dường cho một vị A-na-hàm ăn.

Cúng dường một ức vị A-na-hàm ăn, không bằng cúng dường cho một vị A-la-hán ăn.

Cúng dường mười ức vị A-la-hán ăn, không bằng cúng dường cho một vị Bích-Chi-Phật ăn.

Cúng dường một trăm ức vị Bích-Chi-

Phật ăn, không bằng cúng dường cho một đức Tam Thế Chư Phật ăn.

Cúng dường một ngàn ức Tam Thế Chư Phật ăn, không bằng cúng dường cho một vị Vô Niệm, Vô Trụ, Vô Tu, Vô Chứng ăn.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI HAI CỬ NAN KHUYẾN TU

Phật dạy rằng:

Làm người có hai mươi sự khó.

Một - Bần cùng mà bố thí là khó;

Hai - Giàu sang mà học Đạo là khó;

Ba - Liều mình quyết chết là khó;

Bốn - Thấy được kinh Phật là khó;

Năm - Sinh ra lúc có Phật ở đời là khó;

Sáu - Nhịn sắc, nhịn dục là khó;

Bảy - Thấy tốt mà không tham cầu là khó;

Tám - Bị nhục mà chẳng giận tức là khó;

Chín - Có thể lực mà không ỷ lại là khó;

Mười - Gặp việc mà vô tâm là khó;

Mười một - Học rộng, nghiên cứu rất ráo là khó;

Mười hai - Diệt trừ tánh ngã mạn là khó;

Mười ba - Chẳng khinh người chưa học là khó;

Mười bốn - Thực hành tâm bình đẳng là khó;

Mười lăm - Chẳng nói thị phi là khó;

Mười sáu - Gặp được Thiện tri thức là khó;

Mười bảy - Học Đạo, thấy được tánh là khó;

Mười tám - Tùy duyên hóa độ người là khó;

Mười chín - Thấy cảnh mà tâm không động là khó;

Hai mươi - Khéo biết phương tiện là khó.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BA VẤN ĐẠO TỨC MẠNG

Có vị Sa-môn hỏi Phật:

Do nhân duyên gì biết được tức mạng? Thế nào là đến được chỗ cùng tột của Đạo?

Phật dạy rằng:

“Lóng sạch tâm mình, giữ vững chí hướng” thì có thể thấu đạt được chỗ cùng tột của Đạo; ví như lau gương, cầu bẩn hết rồi thì còn lại vẻ sáng.

Dứt tham dục, không mong cầu, tất đắc được Tức-mạng.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BỐN THỈNH VẤN THIỆN, ĐẠI

Có vị Sa-môn hỏi Phật:

- Điều gì là lành? Điều gì là rất lớn?

Phật dạy rằng:

- Thực hành theo chánh Đạo và giữ lòng chân thật là lành. Chí hiệp với Đạo là lớn.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI LĂM THỈNH VẤN LỤC MINH

Sa-môn hỏi Phật: Cái gì là rất mạnh?

Cái gì là sáng nhất?

Phật dạy rằng:

Nhẫn nhục là rất mạnh, vì chẳng ôm lòng ác, lại được thêm an kiện. Kẻ nhẫn nhục không làm ác, tất được người tôn kính. Khi cấu bẩn trong tâm diệt hết, sạch không còn vết dơ, đó là sáng nhất.

Từ khi chưa có trời đất cho đến ngày nay, bao nhiêu sự vật trong mười phương, không có gì là chẳng thấy, không có gì là chẳng biết, không có gì là chẳng nghe, được Nhất thiết Trí có thể gọi là rất sáng vậy.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI SÁU XẢ ÁI ĐẮC ĐẠO

Phật dạy rằng:

Người ôm giữ lòng ái dục chẳng thấy được Đạo, ví như nước đang lắng trong mà lấy tay khuấy lên, thì ai đến xem cũng không thấy được bóng hình.

Người đời vì bị ái dục khuấy động, làm cho cấu trược trong tâm nổi dậy, nên chẳng thấy Đạo. Sa-môn các ông phải xả bỏ ái dục, cấu bản ái dục dứt sạch hết rồi thì mới thấy Đạo!

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BẢY MINH LAI ÁM TẠ

Phật dạy rằng:

Luận về người thấy được Đạo, ví như kẻ cầm đuốc đi vào nhà tối, bóng tối lập tức tan biến, chỉ còn lại ánh sáng.

Người học đạo thấy được chân lý, thì vô minh liền dứt mà ánh sáng trí huệ thường còn.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI TÁM NIỆM ĐẲNG BỔN KHÔNG

Phật dạy rằng:

Pháp của Ta, niệm mà không còn niệm và đối tượng niệm, làm mà không còn làm và đối tượng làm, nói mà không còn nói và đối tượng nói, tu mà không còn tu và đối tượng tu. Kẻ biết thì gần, người mê thì xa. Dứt bật đường ngôn

ngũ, chẳng bị vật gì ràng buộc. Sai đi một ly, ắt mất trong giây lát.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI CHÍN CHÂN GIÁ TỊNH QUÁN

Phật dạy rằng:

Quán trời đất, nghĩ là chẳng phải thường; Quán thế giới, nghĩ là chẳng phải thường; Quán linh-giác tức là Bồ-đề; Hiểu được như thế thời đắc Đạo rất mau vậy.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯỜI SUY NGÃ BỐN KHÔNG

Phật dạy rằng:

Phải quán bốn đại trong thân, mỗi đại tự nó có tên, không có cái nào là 'Ta' cả. Cái 'Ta' đã không có thì chúng chỉ như huyễn mà thôi.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI MỐT DANH THANH TÁNG BỒN

Phật dạy rằng:

Người tùy tình dục mà truy cầu danh tiếng, khi danh tiếng được rạng rỡ thì thân mạng cũng hết!

Nếu người tham thứ thường danh ở đời mà chẳng học Đạo, thì chỉ uổng công mệt xác. Ví như đốt hương, khi người ta vừa nghe được mùi hương, thì thân cây hương cũng tàn lụi, thứ lửa hại thân chính ở ngay sau đó.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI HAI TÀI SẮC CHIÊU KHỔ

Phật dạy rằng:

Đối với tiền tài và sắc dục mà con người không bỏ được; chẳng khác nào trên lưỡi dao có dính chút mật, chẳng đủ

cho một bữa ăn ngon, nhưng khi đĩa bé mà liếm vào thì mắc phải họa đứt lưỡi.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BA THÊ TỬ THẬM NGỤC

Phật dạy rằng:

Người bị ràng buộc bởi vợ con và nhà cửa còn hơn cả lao ngục. Lao ngục còn có thời hạn được phóng thích, chứ đối với vợ con thì không một ý niệm xa lìa.

Một khi tâm đã yêu thích sắc dục rồi thì đâu còn sợ gì đến sự gian nguy. Dầu cho có sự hoạn nạn nơi miệng cạp cũng cam lòng nhịn chịu.

Vì tự đắm mình nơi lầy lội nên gọi là phàm phu; thông qua được cửa này thì thành bậc xuất trần La-hán.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BỐN SẮC DỤC CHƯỞNG ĐẠO

Phật dạy rằng:

Ái dục không gì hơn sắc dục. Không có thứ gì tạo lòng tham muốn vượt hơn Sắc dục. Cũng thay, chỉ có một thứ; Nếu có hai thứ đồng như thế thì khắp thiên hạ không ai có thể tu Đạo được vậy!

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI LĂM DỤC HÓA THIÊU THÂN

Phật dạy rằng:

Ái dục đối với con người cũng giống như kẻ cầm đuốc đi ngược gió, tất sẽ mắc phải nạn cháy tay.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI SÁU THIÊN MA NHIỀU PHẬT

Thiên-thần hiến dâng ngọc-nữ cho Phật, muốn phá hoại ý chí của Ngài.

Khi ấy Đức Phật bảo rằng:

Cái đây da chứa những đồ ô uế, người đến đây làm gì? Đi! Ta chẳng dùng đâu.

Thiên-thần thấy vậy càng thêm cung kính và nhân đó hỏi Phật về ý Đạo. Đức Phật vì họ giảng nói, liền chứng được đạo quả Tu-đà-hoàn.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BẢY VÔ TRƯỚC ĐẮC ĐẠO

Phật dạy rằng:

Xét ra, người hành Đạo cũng như khúc gỗ trôi trên mặt nước, theo giòng mà đi, chẳng tấp vào hai bên bờ, chẳng bị người ta vớt lấy, chẳng bị quỷ thần ngăn trở, chẳng bị nước xoáy làm đứng lại, cũng chẳng bị mục nát. Ta bảo đảm rằng khúc gỗ ấy quyết định sẽ vào được biển cả.

Người học Đạo cũng lại như vậy, chẳng bị tình dục làm mê hoặc, chẳng bị các thứ tà vạy quấy nhiễu, tinh tấn tu pháp Vô-vi; Ta bảo chúng rằng: người này tất sẽ đắc Đạo.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI TÁM Ý MÃ MẠC TÚNG

Phật dạy rằng:

Thận trọng đừng tin vào ý ông; vì ý của ông không thể tin; cũng phải thận trọng đừng tiếp xúc sắc dục; tiếp xúc sắc dục thì họa sanh. Chừng nào chúng được A-la-hán rồi mới có thể tin được ý ông.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI CHÍN CHÁNH QUÁN ĐỊCH SẮC

Phật dạy rằng:

Thận trọng chớ ngắm nhìn nữ sắc,

cũng chẳng nên cùng họ nói chuyện. Nếu phải cùng người nữ nói chuyện, hãy chánh tâm nhớ nghĩ:

Ta là bậc Sa-môn sống giữa đời ô trược, phải như hoa sen chẳng bị bùn lầy làm ô ướ. Nghĩ tưởng người già như mẹ, người lớn như chị, người trẻ như em, trẻ nhỏ như con; nên sanh Tâm độ thoát để diệt trừ ý niệm bất chánh.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI DỤC HỎA VIỄN LY

Phật dạy rằng:

Xét đến người hành đạo, như kẻ mang cỏ khô, lửa đến phải tránh. Người tu Đạo khi thấy sự dục lạc thì tất phải tránh xa.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI MỐT TÂM TỊCH DỤC TRỪ

Phật dạy rằng:

Có người bực dọc vì lòng dâm chẳng dứt, muốn tự đoạn âm.

Phật bèn bảo rằng: Nếu muốn đoạn âm, chẳng bằng đoạn tâm. Tâm như Pháp quan; nếu Pháp quan dừng nghỉ thì kẻ tòng sự đều ngưng dứt. Tà tâm chẳng dứt, đoạn âm ích gì?

Đức Phật vì đó mà nói kệ rằng:

Dục sanh từ ý ông,
Ý do tư tưởng sanh.
Cả hai tâm vắng lặng,
Phi sắc cũng phi hành."

Phật bảo rằng:

Bài kệ này là do Đức Phật Ca-Điếp nói.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI HAI NGÃ KHÔNG BỔ DIỆT

Phật dạy rằng:

Người từ ái dục sanh lo, từ lo sanh sợ.
Nếu xa lìa được ái dục, thì có gì để lo,
còn gì để sợ ?

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI BA TRÍ MINH PHÁ MA

Phật dạy rằng:

Phàm người học Đạo, ví như một người chiến đấu với muôn người; mặc giáp ra trận, hoặc ý khiếm nhược, hoặc nửa đường thối lui, hoặc quyết đấu mà chết, hoặc đắc thắng trở về.

Sa-môn học Đạo phải nên giữ tâm bền chí, tinh tấn mạnh mẽ lướt tới, chẳng sợ cảnh tượng trước mắt, phá diệt ma quân, chứng đắc Đạo-quả.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI BỐN XỬ TRUNG ĐẮC ĐẠO

Có thầy Sa-môn ban đêm tụng kinh Di-Giáo của Phật Ca-Diếp, giọng nghe buồn thảm, hối tiếc muốn thối lui.

Phật hỏi: Trước kia ở nhà, ông từng làm nghề gì?

Đáp rằng: Thưa, thích đánh đàn cầm.

Phật hỏi: Dây đàn chùng thì sao?

Đáp rằng: Thưa, không có tiếng.

Phật hỏi: Dây đàn căng thì sao?

Đáp rằng: "Thưa, âm thanh cụt ngắn.

Phật hỏi:

- Dây đàn căng chùng đúng mức thì sao?

Đáp rằng:

- Thưa, các âm cùng khắp vậy.

Phật dạy rằng:

Sa-môn học Đạo cũng lại như thế. Tâm nếu điều chỉnh đúng mức thì Đạo có thể chứng đắc. Đối với Đạo mà làm thái quá thì thân thể sẽ mỏi mệt;

Thân thể nếu mỏi mệt thì tâm ý sẽ sanh phiền não. Tâm ý nếu sanh phiền não thì việc tu hành sẽ bị thối thất.

Tu hành đã thối thất thì tội lỗi thêm lên. Chỉ có thanh tịnh an lạc thì Đạo mới không mất vậy!

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI LĂM CẦU TỊNH MINH TỒN

Phật dạy rằng:

Như người luyện sắt, loại bỏ rỉ quặng làm thành đồ dùng thì đồ dùng được tinh tốt; người học Đạo trừ bỏ tâm cấu nhiễm thì hạnh tức thanh tịnh vậy.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI SÁU TRIỂN CHUYỂN HOẠCH THẮNG

Phật dạy rằng:

Thoát khỏi ác đạo, sanh được thân người là khó. Đã sanh làm người, được thân nam là khó.

Đã được thân nam, sáu căn đầy đủ là khó. Sáu căn đã đủ, được sanh ra ở vùng trung tâm đất nước là khó.

Đã sanh vùng trung tâm, nhằm lúc Phật ở đời là khó. Đã nhằm Phật ở đời, mà gặp được Đạo là khó.

Đã gặp được Đạo, mà sanh được lòng tin là khó. Đã có lòng tin, mà phát tâm Bồ-đề là khó.

Đã phát tâm Bồ-đề, mà đạt đến chỗ vô tu, vô chứng là khó.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI BẢY NIỆM GIỚI CẬN ĐẠO

Phật dạy rằng:

Phật tử tuy ở cách xa Ta vài ngàn dặm mà luôn nhớ nghĩ đến Giới pháp của Ta, tất sẽ chứng được Đạo quả; còn người ở ngay hai bên phải trái của Ta, tuy thường thấy Ta, nhưng chẳng y theo Giới pháp của Ta, thì rốt cuộc cũng không đắc Đạo.

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI TÁM SANH TỨC HỮU DIỆT

Phật hỏi vị Sa-môn:

- Mạng người sống bao lâu?

Đáp: Thưa, trong khoảng vài ngày.

Phật bảo:

- Ông chưa hiểu Đạo!

Lại hỏi một vị Sa-môn:

- Mạng người sống bao lâu?

Đáp: Thưa, trong khoảng một bữa ăn.

Phật bảo:

- Ông cũng chưa hiểu Đạo.

Lại hỏi một vị Sa-môn: Mạng người sống bao lâu?

Đáp: Thưa, trong một hơi thở ra vào.

Phật khen rằng:

- Lành thay! Ông đã hiểu Đạo vậy!

CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI CHÍN GIÁO HỐI VÔ SAI

Phật dạy rằng:

Người học theo Đạo Phật, đối với lời Phật dạy đều phải nên tín thuận phụng hành. Thí như ăn mật, ở giữa bát hay biên ngoài đều ngọt; kinh điển của Ta cũng lại như vậy.

CHƯƠNG THỨ BỐN MƯƠI HÀNH ĐẠO TẠI TÂM

Phật dạy rằng:

Bậc Sa-môn hành Đạo không giống như con trâu kéo cối xay; thân tuy hành Đạo nhưng tâm Đạo chẳng hành. Nếu tâm Đạo đã hành thì dụng đâu chẳng phải là hành Đạo!

CHƯƠNG THỨ BỐN MƯƠI MỘT TRỰC TÂM XUẤT DỤC

Phật dạy rằng:

Phàm người học Đạo, thí như con trâu chở nặng đi trong bùn sâu. Dù vô cùng mệt mỏi, cũng chẳng dám dừng ngó hai bên; đến khi ra khỏi bùn lầy rồi mới có thể ngừng nghỉ.

Bậc Sa-môn phải nên quán tưởng tình dục còn tệ hơn cả bùn lầy. Phải trực tâm

niệm Đạo thì mới có thể miễn trừ được sự khổ.

CHƯƠNG THỨ BỐN MƯƠI HAI ĐẠT THỂ NHƯ HUYỄN

Phật dạy rằng:

Ta xem ngôi vị Vương Hầu như bụi qua kẽ hở. Xem cửa báu vàng ngọc như ngói gạch;

Xem y phục tơ lụa như giẻ rách;

Xem đại thiên thế giới như một hạt cải. Xem nước hồ A-nậu như dầu thoa chân. Xem các môn phương tiện như châu báu hóa hiện;

Xem pháp Vô-thượng Thừa như vàng lụa trong mộng. Xem Phật Đạo như hoa đốm trước mắt.

Xem Thiên Định như núi Tu-di. Xem Niết-bàn như ngày đêm tỉnh thức.

**Xem sự phải quấy như sáu con rồng
múa. Xem sự bình đẳng như Nhất chân
địa. Xem sự hưng hóa như cây cối bốn
mùa.**

**Tuyên thuyết kinh này rồi, tất cả thế
gian, trời, người, a-tu-la thấy đều hoan
hỷ tin chịu vâng làm.**

-----ooo000O000ooo-----

PHẬT THUYẾT DI GIÁO KINH

Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, lần đầu tiên chuyển bánh xe pháp độ cho ông A-nhã Kiền-trần-như, và cuối cùng là thuyết pháp độ cho ông Tu-bạt-đà-la, những người đủ duyên được hóa độ đức Thế Tôn đều đã độ xong.

Lúc bấy giờ giữa đêm thanh vắng không một tiếng động, nơi giữa rừng Sa-la song thọ đức Thế Tôn sắp nhập vào Niết-bàn, Ngài vì các hàng đệ tử giảng nói tóm lược những pháp quan trọng.

Đức Phật dạy:

Tỳ-kheo các ông! Sau khi Ta diệt độ, phải tôn trọng trân kính Ba-la-đề mộc-xoa, như người mù được mắt sáng, kẻ nghèo được của báu. Phải biết giới

pháp này là bậc đại Đạo Sư của các ông, nếu Ta còn ở đời cũng không khác gì giới pháp này vậy.

Giữ gìn tịnh giới thì chẳng được mua bán, đổi chác, tạo lập ruộng nhà, nuôi người mướn tớ, chăn nuôi gia súc, tất cả các loại gieo trồng và kinh doanh tài bảo, đều nên xa lìa như tránh hầm lửa, chẳng được chặt phá cỏ cây, đào xới đất đai. Các việc chế tạo thuốc thang, xem tướng lành dữ, quan sát thiên tượng, đoán vận thịnh suy, tính toán ngày giờ, đều là những việc chẳng nên làm.

Trong lúc hành đạo thì phải biết thức liễm tự thân, ăn uống phải thời, sống đời thanh tịnh, chẳng được tham dự việc thế gian và làm việc ngoại giao chính trị. Dùng bùa chú thuốc tiên, giao

hảo qua lại với người quyền quý, rồi thân thiết hèn hạ, kiêu mạn, đều chẳng nên làm.

Đã phát tâm tu hành thì nên tự giữ tâm ngay thẳng, chánh niệm cầu vượt thoát, chẳng được che giấu lỗi lầm, phô bày điều kỳ lạ làm mê hoặc chúng. Đối với bốn món cúng dường phải nên tự lượng biết đủ, nhận được đồ cúng dường cũng chớ nên cất chứa. Đây chỉ lược nói các tướng trì giới.

Phải biết, Giới là căn bản chánh thuận dòng giải thoát, nên có tên là Ba-la-đề-mộc-xoa. Nhân y nơi giới này mà đắc các thiền định và trí huệ diệt khổ. Vì thế Tỳ-kheo phải giữ gìn tịnh giới chớ để cho hư kém. Nếu người hay giữ gìn tịnh giới thì hay có được pháp lành.

Nếu không có tịnh giới thì các công đức lành đều không thể phát sanh, vì vậy nên biết giới là chỗ trụ xứ an ổn nhất cho mọi công đức.

Tỳ-kheo các ông! Đã có thể an trụ trong tịnh giới thì nên chế phục năm căn, chớ để cho buông lung rơi vào trong năm món dục. Thí như kẻ chặn trâu thường cầm roi trông chừng, chẳng để cho nó chạy rong xâm phạm vào lúa mạ của người.

Nếu buông lung năm căn, không những năm món dục này không có bờ mé, (mà một khi bị lôi cuốn rồi) thì không gì có thể ngăn cấm được. Cũng như ngựa chững không thể kìm chế, nó sẽ kéo người rơi xuống hầm sâu. Thí như bị giặc cướp, khổ nạn nguy hại duy

chỉ một đời. Còn họa hoạn của giấc năm căn này, sẽ chiêu cảm ương lụy đến nhiều kiếp, sự tai hại của nó vô cùng sâu nặng, do đó không thể không cẩn thận! Vì thế bậc trí giả ngăn cấm mà chẳng theo, luôn giữ gìn như canh phòng giấc cướp, chẳng để cho nó buông lung. Giả sử có buông lung, cũng chẳng được rong ruổi giây lâu, phải mau trừ diệt.

Năm căn này đều là do tâm làm chủ. Vì thế các ông phải khéo điều phục tâm mình. Tâm rất đáng sợ còn hơn rắn độc, thú dữ, giấc thù, mãnh liệt hơn cả lửa lớn, những thứ này cũng chưa đủ để làm thí dụ vậy. Thí như có người tay bung chén mật, chuyển động thô tháo chỉ nhìn chăm chăm vào chén mật, chẳng thấy được hàm sâu. Thí như voi

say không mọc sắt, vượn khi gập rùng cây, chạy lung tung nhảy nhót, khó có thể ngấm cắm được, cần phải mau chiết phục chớ để cho nó buông lung.

Nếu buông lung tâm này sẽ làm tan hoại việc lành của người. Chế ngự tâm một chỗ thì không việc gì là chẳng xong, vậy nên Tỳ-kheo phải siêng năng tinh tấn để hàng phục tâm mình.

Tỳ-kheo các ông! Khi thọ dụng đồ ăn uống nên xem như uống thuốc, dù ngon dù dở cũng chớ có thêm bớt, chú ý của việc ăn uống là để trừ sự đói khát của thân. Thí như ong lấy mật hoa, chỉ hút lấy vị của nó mà chẳng làm tổn hại đến sắc hương.

Tỳ-kheo cũng lại như vậy, thọ nhận người cúng dường chỉ để tự giải trừ khổ

não về đói khát, chẳng được tham cầu nhiều làm hỏng tâm lành kia. Thí như bậc trí giả biết đo lường sức trâu có thể kham được nhiều ít, chẳng khiến nó chở quá nặng làm cho kiệt sức.

Tỳ-kheo các ông! Ngày thì chuyên tâm tu tập pháp lành chớ đánh mất thời giờ, đầu hôm cuối đêm cũng chẳng bỏ phế, giữa đêm tụng kinh để tiêu nghiệp tăng phước cho mình, không vì nhân duyên ngủ nghỉ để cho một đời trôi sông, không chứng đắc được gì. Phải nhớ nghĩ ngọn lửa vô thường thiêu đốt thế gian, sớm cầu tự độ chớ nên vì việc ngủ nghỉ; các giấc phiền não thường rình rập giết người còn hơn cả oan gia, đâu thể an nhiên ngủ nghỉ mà không tự cảnh tỉnh. Rắn độc phiền não ngủ ngầm

trong tâm ông, thí như con rắn hắc-nguyên đang trốn ở trong phòng ngủ của ông. Cần phải lấy móc sắc của trì giới để kéo đuôi nó đi, con rắn ra khỏi phòng rồi mới có thể yên tâm nằm ngủ. Chưa ra khỏi mà an nhiên nằm ngủ là người không có hổ thẹn. Ở trong các thứ trang nghiêm thì pháp phục của hổ thẹn là đệ nhất trang nghiêm. Hổ thẹn như móc sắc hay có thể ngăn chặn người làm điều phi pháp.

Vậy nên Tỳ-kheo, thường luôn giữ tâm hổ thẹn không được tạm bỏ. Nếu lìa bỏ hổ thẹn thì sẽ đánh mất các công đức lành. Người có hổ thẹn là người có được pháp lành, còn nếu không có hổ thẹn thì người này sánh với cầm thú chẳng khác vậy.

Tỳ-kheo các ông! Giả như có người đến cắt xẻo mỗi mỗi thân phần của mình, thì các ông phải tự nhiếp tâm chẳng để sanh lòng sân hận, lại còn phải giữ gìn nơi cửa miệng, chớ thốt ra lời nói ác. Nếu buông lòng sân giận, tức tự mình làm chướng ngại đạo, mất đi công đức lợi.

Công đức của nhẫn nhục rất lớn, dù là công đức của trì giới và khổ hạnh đều không thể sánh kịp. Người hay có thể hành trì đức nhẫn nhục, mới được gọi là bậc đại nhân có sức mạnh. Nếu không thể vui vẻ nhẫn chịu những lời chửi mắng ác độc như uống nước cam-lồ, thì không thể gọi là người trí huệ nhập đạo vậy. Vì có sao ?

Vì sự tai hại của sân giận sẽ phá hoại

các pháp lành, làm hồng danh thơm tiếng tốt, đời nay đời sau người không ưa thấy. Nên biết tâm sân giận còn mạnh hơn là lửa dữ, cần phải luôn phòng hộ chớ để cho nó xâm nhập, cướp phá công đức lành không gì quá hơn sân giận. Người thế gian còn nhiều lòng tham muốn, chẳng phải là người hành đạo, nên không thể tự kèm chế, nổi giận còn có thể dung thứ. Hàng xuất gia tu đạo là người vô dục, mà còn ôm lòng sân giận thì càng không thể được. Thí như trong lúc trời quang mây tạnh, mà sấm chớp nổi lên là điều không thể có vậy.

Tỳ-kheo các ông! Nên tự xoa đầu, đã bỏ trang sức đẹp, mặc áo hoại sắc. Ngày ngày đều ôm bát đi khất thực để tự nuôi sống, phải tự thấy như vậy. Nếu tâm

kiêu mạn mà còn khởi lên thì phải mau trừ diệt. Tăng trưởng tâm kiêu mạn là điều mà người thế tục tại gia còn không nên có, hà huống là người xuất gia nhập đạo vì cầu giải thoát, đã tự hạ mình để đi khổ thực mà còn khởi tâm kiêu mạn hay sao!

Tỳ-kheo các ông! Phải biết tâm dua nịnh cùng với đạo trái nhau. Vậy nên cần phải giữ tâm ngay thật. Nên biết khởi tâm dua nịnh chỉ vì dối trá, là người xuất gia nhập đạo thì không thể như vậy được. Vì thế các ông, cần phải giữ tâm đốn chánh, lấy ngay thật làm gốc.

Tỳ-kheo các ông! Phải biết người nhiều tham vọng, tất muốn cầu nhiều lợi lộc nên khổ não cũng nhiều. Người

với lòng ít muốn, không mong cầu, không tham muốn nên không có họa khổ não này. Ngay nơi hạnh ít muốn còn cần phải tu tập, hà hưởng nhân nơi hạnh ít muốn này lại có thể sanh ra các công đức.

Người ít tham muốn, tất không khởi tâm dua nịnh để cầu mong được vừa ý người, lại cũng không bị các căn lồi kéo dẫn dắt. Người hành trì được hạnh ít tham muốn tất khiến cho tâm được thản nhiên không lo sợ. Làm việc gì cũng cảm thấy có dư, không đâu là chẳng đủ. Người ít tham muốn là người có được Niết-bàn, đó gọi là công đức ít tham muốn.

Tỳ-kheo các ông! Nếu muốn thoát ly các khổ não, thì phải nên quán sát sự

biết đủ. Vì pháp biết đủ này chính là chỗ vui vẻ giàu sang an ổn. Người biết đủ thì dù có nằm trên đất cũng cảm thấy an lạc, người không biết đủ thì dù ở trên thiên đường cũng không vừa ý. Người với lòng chẳng biết đủ thì dù giàu sang cũng vẫn là nghèo, người có hạnh biết đủ thì dù là kẻ nghèo khó vẫn cảm thấy giàu. Người không biết đủ thường bị năm món dục sai sử kéo lôi, khiến cho người biết đủ khởi lòng thương xót, đó gọi là công đức biết đủ.

Tỳ-kheo các ông! Muốn cầu tịnh tĩnh, vô vi, an lạc, thì cần phải xa lìa nơi ồn náo riêng ở chỗ vắng. Người thích ở chỗ yên vắng thì trời Đế-thích cùng hàng chư thiên thấy đều kính trọng. Vậy nên cần phải xả ly đồ chúng của mình và đồ

chúng của người, riêng ở yên nơi chốn thanh vắng an nhàn để tư duy tu tập diệt trừ gốc khổ. Nếu ưa thích đồ chúng tất phải chịu sự nhiễu hại từ đồ chúng. Thí như cây lớn có nhiều bầy chim đến tụ tập làm tổ, tất sẽ bị cái họa hoạn khô gãy. Sự ràng buộc của thế gian khiến cho người chìm ngập trong các khổ, thí như voi già bị lún sâu trong chốn sình lầy không thể tự ra khỏi, đó gọi là công đức viễn ly.

Tỳ-kheo các ông! Nếu hay nỗ lực tinh tấn thì không có việc gì là khó. Vì thế các ông, cần phải siêng năng tinh tấn, thí như dòng nước nhỏ chảy liên tục không dừng tất có thể xoi thủng cả đá. Nếu tâm của người hành đạo mà thường hay biếng nhác bỏ bê, thí như người

kéo khoan dùi lửa chưa nóng đã vội dừng, dù muốn có lửa cũng khó mà được, đó gọi là công đức tinh tấn.

Tỳ-kheo các ông! Cần cầu thiện tri thức, mong cầu thiện hộ trợ, đều chẳng bằng pháp không quên chánh niệm. Nếu có được pháp không quên chánh niệm, thì các giặc phiền não không thể xâm nhập. Vì thế các ông! Thường phải thu nhiếp chánh niệm ở nơi tâm. Nếu đánh mất chánh niệm thì các công đức cũng bị đánh mất. Nếu sức chánh niệm được vững mạnh, thì dù có đi vào trong đám giặc năm dục cũng không bị chúng làm hại. Thí như người mang áo giáp sắt xông vào trận tiền không còn sợ hãi, đó gọi là công đức không quên chánh niệm.

Tỳ-kheo các ông! Nếu thường nhiếp tâm thì tâm sẽ ở trong định. Tâm đã ở trong định rồi thì hay có thể biết được pháp tướng sanh diệt của thế gian. Vì thế các ông phải thường siêng năng tinh tấn tu tập các pháp thiền định. Nếu được định rồi thì tâm không còn tán loạn. Thí như người muốn lưu giữ nước thì phải biết khéo đắp đê điều. Người tu hành cũng lại như vậy, vì gìn giữ nước trí huệ nên phải khéo tu các pháp thiền định khiến cho nó không bị rỉ chảy, đó gọi là công đức thiền định.

Tỳ-kheo các ông! Nếu thật có trí huệ, tất sẽ không có lòng tham trước. Thường luôn giữ tâm tỉnh giác quán sát chớ để phát sanh lầm lỗi. Như thế thì ở trong giáo pháp của Như-lai có thể đạt

được giải thoát. Nếu chẳng được như thế thì đã không phải là người tu đạo, lại cũng không phải là hàng bạch y, không biết gọi là gì.

Trí huệ chân thật chính là con thuyền bền chắc có thể vượt qua được biển già bệnh chết. Cũng chính là ngọn đèn sáng lớn hay chiếu phá màn vô minh tối tăm, là món thuốc hay có thể trị được tất cả các bệnh, là lưỡi búa sắc bén có thể chặt đứt mọi cây phiền não.

Vì thế các ông, hãy dùng ba món huệ văn tư tu để tự làm tăng trưởng ích lợi. Nếu người khéo dùng trí huệ chiếu soi, tuy chỉ là mắt thịt bình thường nhưng vẫn là người có được cái thấy sáng suốt, đó gọi là công đức trí huệ.

Tỳ-kheo các ông! Mọi thứ hý luận đều

làm cho tâm tán loạn, tuy mặc đồ xuất gia cũng chưa phải là người giải thoát. Vậy nên Tỳ-kheo, phải mau chóng xả bỏ hý luận khiến cho loạn tâm. Nếu các ông muốn đạt được cái vui tịch diệt, thì chỉ có cách là phải khéo diệt trừ họa hoạn của tâm hý luận, đó gọi là công đức không hý luận.

Tỳ-kheo các ông! Đối với các món công đức phải thường nhất tâm xả bỏ các sự buông lung như tránh xa giặc cướp. Đấng đại bi Thế Tôn chỗ nói ra lợi ích đều đã đầy đủ rõ ràng. Các ông chỉ cần y theo đó mà siêng năng tu hành. Hoặc ở chốn núi non, hoặc ở bên đầm vắng, hoặc ở dưới cội cây, nơi tịnh thất vắng vẻ. Đều phải nhớ nghĩ những pháp đã thọ chớ để cho quên mất.

Thường phải tự mình cố gắng tinh tấn tu hành, chớ để một đời chết sưng chẳng được gì, về sau đến nỗi phải ăn năn.

Ta như thầy thuốc giỏi, biết bệnh nói ra phương thuốc, còn uống hay không uống thì đó chẳng phải là lỗi của thầy thuốc vậy. Lại như người chỉ đường giỏi, khéo hướng dẫn cho con đường tốt, nghe rồi mà chẳng chịu làm theo thì đó chẳng phải lỗi của người chỉ đường vậy. Các ông đối với các pháp khổ tập diệt đạo của bốn Thánh Đế, nếu còn có chỗ nghi ngờ thì phải mau đem ra thưa hỏi. Không được ôm lòng hoài nghi mà chẳng chịu cầu giải quyết.

Bấy giờ đức Thế Tôn nói ra ba lần như vậy, nhưng không có ai đứng ra

thưa hỏi. Vì có sao? Do vì trong chúng không ai còn nghi ngờ gì nữa.

Lúc đó tôn giả A-nậu-lâu-đà quán sát toàn thể tâm niệm của đại chúng rồi bạch với đức Phật rằng:

Bạch đức Thế Tôn! Mặt trăng có thể nóng, mặt trời có thể lạnh, nhưng lời của đức Phật nói về bốn thánh đế không thể nào sai khác được. Đức Phật nói về khổ đế thì thật sự là khổ, không thể khiến thành vui được.

Tập đế chính là nhân của khổ, không còn nhân nào khác.

Khổ nếu được diệt trừ chính là do nhân diệt. Vì nhân đã diệt nên quả diệt.

Con đường diệt khổ đích thật là chân đạo, không còn con đường nào khác nữa.

Bạch đức Thế Tôn! Các vị tỳ-kheo này ở trong bốn Thánh Đế quyết định không còn nghi ngờ.

Ở trong chúng đây, với những người việc làm chưa xong, thấy đức Phật diệt độ nên lòng sanh buồn thảm.

Hoặc có những người vừa mới vào đạo, nghe đức Phật thuyết pháp liền được đắc độ, thí như trong đêm tối bỗng gặp ánh chớp nổi lên liền thấy được đường đi.

Còn đối với những người việc làm đã xong, đã vượt qua được biển khổ thì khởi niệm rằng: Đức Thế Tôn diệt độ sao mà mau chóng thay!

Tôn giả A-nậu-lâu-đà tuy đã nói ra lời này, và trong chúng đây thầy đều đã liễu đạt nghĩa lý của bốn Thánh Đế.

Nhưng đức Thế Tôn vì muốn khiến cho toàn thể đại chúng đều được kiên định, nên đem lòng đại bi lại vì chúng giảng nói.

Tỳ-kheo các ông! Chớ ôm lòng sầu não. Dù Ta có trụ ở đời một kiếp, thì hợp rồi cũng phải tan. Hợp mà không tan, rốt ráo là điều không thể được. Những pháp tự lợi, lợi tha đều đã đầy đủ.

Dù Ta có trụ lâu ở đời cũng không lợi ích. Những người đủ duyên được Như-lai hóa độ, thì dù là ở cõi trời hay ở giữa nhân gian thấy đều đã độ hết. Còn những ai chưa đủ duyên lành được hóa độ, thì Như-lai cũng đã gieo trồng nhân duyên sẽ được đắc độ.

Từ đây về sau, các hàng đệ tử của Ta phải y theo đây mà tu tập, rộng trao

truyền khiến cho chẳng đoạn tuyệt. Tức là pháp thân của Như-lai thường tại thế gian mà chẳng phải nhập diệt vậy.

Vì thế nên biết, tướng thế gian đều là vô thường, có hợp tất phải có tan, chớ nên ôm lòng lo lắng buồn khổ. Biết tướng thế gian như thế rồi thì cần phải nỗ lực tinh tấn, sớm cầu giải thoát. Dùng ánh sáng trí huệ để diệt trừ các thứ ngu si ám chướng. Thế gian thật sự rất mong manh, không một chút bền chắc. Ta nay được diệt độ giống như trừ được bệnh dữ. Thân này là cái cần nên xả bỏ, đây là vật tội ác, giả danh gọi làm thân; chìm đắm ở trong biển sống chết già bệnh. Có bậc trí nào khi trừ diệt được nó, như giết được giặc cướp mà chẳng sanh lòng vui mừng.

Tỳ-kheo các ông! Thường nên nhất tâm. Siêng năng cầu đạo giải thoát. Tất cả thế gian, dù là pháp động hay pháp bất động, đều là tướng bại hoại bất an.

Các ông thôi hãy dừng lại, chớ nên nói nữa. Thời gian sắp vượt quá, Ta muốn diệt độ. Đây là lời dạy cuối cùng của Như Lai.

**Nam-mô Đại Bát Niết-bàn Hội Thượng
Phật, Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

MA HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập,

diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc. Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba-la yết đế, ba-la tăng yết đế, Bồ-đề tát bà-ha. (3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHUỐNG

ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ LA NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đām bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

SÁM QUY MẠNG

Quy mạng mười phương Vô Thượng

Giác

Pháp màu vi diệu đã tuyên dương

Thánh Tăng bốn quả, ba thừa độ

Duỗi cánh tay vàng nguyện xót thương.

Ngược dòng chơn tánh từ lâu,
Chúng con trôi nổi biển sâu sông mê.
Thấy đâu lối thoát đường về,
Bập bênh sóng nước chưa hề đoái lui.
Nguyên nhân hữu lậu gây rồi,
Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra.
Biết đâu nẻo chánh đường tà,
Oan khiên nghiệp báo thật là nặng sâu.
Nay con khẩn thiết cúi đầu,
Phơi bày sám hối cần cầu Hồng ân.
Chí thành cầu đấng Năng Nhân,
Từ bi cứu vớt trầm luân mọi loài.
Nguyện cùng thiện hữu ra khơi,
Tìm lên bờ giác lìa nơi não phiền.
Kiếp này xin nguyện xây thêm
Cao tòa phúc đức vững nền đạo tâm.
Chờ mong đạo nghiệp vun trồng,
Từ bi, trí tuệ nảy mầm tốt tươi.

Kiếp sau xin được làm người,
 Sinh ra gặp pháp sống đời chân tu.
 Dắt dìu nhờ bậc minh sư,
 Nương vào chánh tín hạnh từ xuất gia.
 Sáu căn ba nghiệp thuần hòa,
 Không vương tục lụy theo đà thế nhân.
 Một lòng tấn đạo nghiêm thân,
 Giữ gìn phạm hạnh nghiệp trần lánh xa.
 Oai nghi phong độ chói lòa,
 Lòng từ hộ mạng trước là vi sinh.
 Lại thêm đầy đủ duyên lành,
 Bao nhiêu tai nạn biến thành hư không.
 Bồ Đề nguyện kết một lòng,
 Đài sen Bát Nhã Chân Không hiện tiền.
 Nhờ công tu tập tinh chuyên,
 Đại Thừa liễu ngộ chứng truyền chân
 tâm.
 Thoát ngoài kiếp hải trầm luân,

Hoằng khai lục độ hạnh môn cứu
người.

Đạo tràng dựng khắp nơi nơi,
Lưới nghi phá hết trong ngoài sạch
không.

Tà ma hàng phục đến cùng,
Truyền đăng Phật pháp nối dòng vô
chung.

Vâng làm Phật sự mười phương,
Không vì lao nhọc, nản lòng tinh
chuyên.

Bao nhiêu diệu pháp thâm huyền,
Thảy đều thực hiện siêu nhiên độ mình.
Rồi đem phúc tuệ độ sinh,
Chứng nên Phật quả, hoàn thành Pháp
thân.

Tùy cơ ứng biến cõi trần,
Phân thân vô số độ dần chúng sinh.
Nước Từ rưới khắp nhân thiên,

Mênh mông biển Hạnh lời nguyện độ
tha.

Khắp hòa thế giới gần xa,
Diễn dương diệu pháp, trước là độ sinh.
Những nơi khổ thú trầm luân,
Hào quang chiếu diệu hiện thân tốt
lành.

Chỉ cần thấy dạng nghe danh,
Muôn loài thoát khỏi ngục hình đón
đau.

Phát lời nguyện ước cao sâu
Muôn nghìn khổ địa thảy đều tiêu tan.
Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan,
Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sinh,
Đều nhờ thần lực oai linh,
Sương tan núi biển bình minh rạng
ngời.

Thuốc thang cứu cấp cho đời,
Áo cơm cứu giúp cho người bần dân.

Bao nhiêu lợi ích hưng sùng,
An vui thực hiện trong vòng trầm luân.
Bao nhiêu quyền thuộc thân oan
Cũng nguyên vượt biển trần gian nổi
chìm.

Xa lìa ái nhiễm liên miên,
Đoạn trừ những mối phược triền thân
tâm.

Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân,
Cùng bao loài khác pháp thân hướng
về.

Hư không dù có chuyển di,
Nguyện con muôn kiếp không hề lung
lay.

Nguyện cầu vạn pháp xưa nay,
Hoàn thành trí nghiệp vững cây Bồ Đề.

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh

Vô biên thắng phước giai hồi hương

Phổ nguyện pháp giới chư chúng

sinh

Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền

não

Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu

Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ

Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ

trung

Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh

Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức

Phổ cập ư nhất thiết

**Ngã đấng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.**

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung
đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại
thừa Kinh Tứ Thập Nhị Chương cập
Kinh Di Giáo. Nguyên công đức chuyên
vì hồi hướng cầu an cho đệ tử chúng
con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ,
tội chướng, báo chướng, phiền não
chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu
diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu
hành, hiện tiền phước huệ trang
nghiêm, một hậ đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối,
pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình,
tề thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.

Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.

Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.

PHƯƠNG DANH PHẬT TỬ ẤN TỔNG

Thích Quảng Nhon • Sc. Diệu An • Sc. Như Phương, Sc. Như Hương • Sc. Như Phước • Sc. Đức Quang • Sc. Đức Phúc • Sc. Đức Minh, Võ Vy Khải, Võ Ngọc Minh • GĐ Nguyên Túy & Quảng Ngọc • Phạm Kim Anh • Lương Ngọc Minh Châu • John Huỳnh Trần, Jimmy Trần, Hanna Huỳnh Trần, Logan Trần, Peyton Trần • Jason & Kyler Trần • Tạ Quang Mẫn-Phước Điền, Tạ Cẩm Hoa-Giác Thuận, Tạ Cẩm Nguyên-Giác Tâm • Chon Chánh Tâm, Mãn Hiền Nguyễn, Thanh Tuyền • HL. Vương Văn Út, HL. Nguyễn Văn Thành, HL Nguyễn Thị Đước, Vương Hoàng Mỹ, Trần Thanh Phương • Danny Trần, Anthony Huỳnh, Danny Trương, Nicholas Chung • Quảng Chon, Andrew Phùng, Dylan Phùng, Đức Hoa • Quách John-Quảng Đức Trường, Lê Hồng Mai-Thiện Tâm Hảo, Quách Vin, Quách Diana • Eric Nguyễn, Thomas Trầm •

Lâm Huỳnh Tee, Lâm Huỳnh Timmy, Lâm Huỳnh Tommy • Phạm Cường, Phạm Travis, Phạm Thiên Kim • Nguyễn Triệt, Ngô Hoa, Kira Khánh Vy Nguyễn • Phan Thạch, Phan Derrick, Nguyễn Ashlyn • Lôi Timothy, Lôi Tiffany, Lôi Tracy, Lôi

Thomas • Calvin Từ, Tiger Từ • Thơ Nguyễn-Trí Thuận, Nguyễn Ivy, Nguyễn Dana, Nguyễn Kathy • Nhuận Thiện, Nhuận Tú, Nhuận Từ • Tâm Hiếu Nguyên, Nhâm Sường, Nhâm Ngọc Oanh Annie, Nhâm Mỹ Hân Kelly • Mai Hải, Đặng Thị Lai, Mai Ngọc Thành, Mai Hùng Sơn •

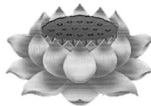
Vương Joseph-Tâm Hải Ấn, Vương Louis-Tâm Hải Định • Lê Ngọc Thu-Thiện Tâm, Lê David, Lê Dylan • GD Diệu Hoa & Tịnh Tâm Pháp • GD Nguyễn Công Khương • Nguyễn Phú Brian, Nguyễn Bích Jamie-Chon An Ngọc, Aria Ursani • Nguyễn Thị Huệ, Vũ Thị Lan • Nguyễn Thị Dư-Trùng Phú • Nguyễn An Mathew-Thiện Tuệ, Nguyễn Cát Tiên Treena-Tịnh Giới • Nguyễn Thịnh William-Quảng Phúc Hưng, Nguyễn Phương Nghi Katherine-Quảng Phúc Thiên • Danny Minh Khang Nguyễn, Kenny Tuấn Kiệt Nguyễn • Tammy Mai Xuân Mạc • Linh Huỳnh, Kathy Nguyễn • Ấn danh •

HL. Hồ Văn Quế-Nguyên Bảo, HL. Nguyễn Thị Châu-Tâm Thế • HL Nguyễn Thị Xí-Quảng Pháp Trí, HL Jimmy Nguyễn-Thiện Siêu • HL Lê Viết Thịnh-Vạn Minh, Nguyễn Hồng Tracy • GD Linh Đặng • Lê Thị Hà-Tịnh Thanh, Lê Thị Hạnh-Tâm Dung,

Christine Lê-Diệu Phước • Đặng Thu Cúc-An
Nguyễn • Huỳnh Sương-Phước Lạc • Mạc Ngân-
Tâm Tường Hạnh • Tâm Mai • Diệu Phước-Annie
Phan • Tịnh Quả-Triệu Ngọc Sương Erica • Nguyễn
Ngọc Lan Hương-Quảng Diệu Thanh, Nguyễn Ngọc
Nina-Đức Lâm, Nguyễn Thanh Nelson-Đức Thịnh •
Thiện Thọ, Mai Hương, Tuệ Hải, Huệ Trường • HL
Trần Ngọc Toàn-Chúc Cường, HL Trần Ngọc Tâm-
Minh Tịnh • HL Phan Hoàng Thịnh-Quảng Mỹ •

HỒI HƯỚNG

**Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc
Hết một báo thân này
Sanh về nước An Dưỡng.**





NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ-TÁT